

Số: 46 /2019/QĐST- HNGĐ

HSP ngày 12 tháng 8 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 51 /2019/TLST - HNGĐ ngày 16 tháng 7 năm 2019 về việc ly hôn, tranh chấp con chung giữa:

Nguyên đơn: Chị Thèn Thị S; SN: 1997; dân tộc: Nùng;

Địa chỉ: Thôn Th R, xã B Nh, huyện HSP, tỉnh HG.

Bị đơn: Anh Vàng Văn Đ; SN: 1993; dân tộc: Nùng;

Địa chỉ: Thôn MLS, xã BNh, huyện HSP, tỉnh HG.

Căn cứ vào Điều 212, 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; 81; khoản 1;2 Điều 82; 83; 84 Luật Hôn nhân và Gia đình.

Căn cứ vào Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, điểm a, khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26, khoản 5 Điều 27, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 8 năm 2019.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 8 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn, tranh chấp con chung giữa: Chị **Thèn Thị S và anh Vàng Văn Đ .**

2. Công nhận Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ *Về nuôi con chung*: Chị Thèn Thị S và anh Vàng Văn Đ tự thỏa thuận giao cháu Vàng Thị Th sinh ngày 30/01/2016 cho anh Đ nuôi dưỡng chăm sóc, đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi, chị Thèn Thị S không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền đi lại thăm nom con, không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này. Vì quyền lợi con chung, sau này chị S và anh Đ có quyền thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con và người trực tiếp nuôi con theo quy định của pháp luật.

+ *Về tài sản chung, công nợ chung, công sức đóng góp*: Chị Thên Thị S và anh Vàng Văn Đ không có không đề nghị Tòa án giải quyết.

+ *Về án phí*: Chị Thên Thị S tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm ly hôn là 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hoàng Su Phì theo biên lai số: 04221 nộp ngày 16 tháng 7 năm 2019, trả lại cho chị S 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí chênh lệch, anh Đ không phải nộp án phí.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh HG;
- VKSND huyện HSP;
- UBND xã BNh;
- THADS huyện HSP;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

(*Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu*)

**Hoàng Văn Lương**